

KẾ HOẠCH

**Phát động phong trào thi đua “Phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030**

Căn cứ Kế hoạch số 386-KH/TU ngày 13/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025-2030 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, sự cần thiết, tính cấp bách của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong xã hội và hành động ở các cấp với sự tham gia của toàn dân thực hiện thắng lợi chương trình, đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

c) Phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu cơ bản tại các kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú, tạo động lực, khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy mỗi tập thể, cá nhân phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, tổ chức thi đua phấn đấu đạt, vượt các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 386-KH/TU ngày 13/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 03/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các chương trình, đề án về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.
2. Xây dựng hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
3. Thi đua phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.
4. Thi đua phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.
5. Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số. Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế.
6. Thi đua phát triển xã hội số. Tập trung chuyển đổi số xã hội, đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số để phát triển xã hội số.
7. Thi đua đảm bảo an toàn, an ninh mạng, đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
8. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các lĩnh vực công nghệ chiến lược khác.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

Các cơ quan, tổ chức đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh.

2. Thời gian thi đua

Phong trào thi đua được triển khai từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1: từ năm 2025 - 2027. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2: từ năm 2027 - 2030. Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

IV. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giấy khen.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh ;
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen.

2. Tiêu chuẩn Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đối với tập thể:

Xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua với các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu, đối tượng thi đua cụ thể và thực hiện tốt các nội dung thi đua tại mục II kế hoạch này.

Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các kế hoạch, chương trình, đề án của tỉnh về “phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành (hoặc ban hành hướng dẫn) đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích,

phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính.

Thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu của cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ.

Xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước đầu tư, phát triển về công nghệ số để phát triển hạ tầng số, đủ năng lực cạnh tranh. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiệu quả.

Quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước và từ nguồn kinh phí khác cho công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, đúng quy định.

Được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với xét khen thưởng hàng năm); trong 05 năm có ít nhất 02 lần được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên (đối với xét khen thưởng tổng kết phong trào thi đua) và thực hiện chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội:

Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả và huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

Có sáng kiến, giải pháp hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với xét khen thưởng hàng năm); liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian thực hiện phong trào thi đua và trong đó có ít nhất 02 lần được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với xét khen thưởng tổng kết phong trào thi đua) và thực hiện chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định. Tập thể được đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh do Cụm, Khối thi đua bình xét khi tổng kết phong trào thi đua.

- Đối với các doanh nghiệp:

Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

b) Đối với cá nhân:

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị được đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (đối với xét khen thưởng hàng năm); liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian thực hiện phong trào thi đua và trong đó có ít nhất 02 lần được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với xét khen thưởng tổng kết phong trào); có đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới hiệu quả có thể nhân rộng triển khai áp dụng đóng góp tích cực, được cấp có thẩm quyền công nhận, xác nhận hiệu quả trong công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

- Đối tượng khác (doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các cá nhân ở trong và ngoài tỉnh...): có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào thực hiện “phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” của tỉnh Hưng Yên.

3. Tiêu chuẩn Giấy khen

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị hướng dẫn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế, nhiệm vụ được giao.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua theo các nội dung trên, gắn với tình hình thực tế, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp. Lấy kết quả thực hiện phong trào thi đua là nội dung quan trọng để đánh giá, xét thi đua khen thưởng tổng kết năm đối với tập thể, cá nhân.

b) Giới thiệu gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua theo quy định.

d) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả phong trào thi đua (qua Sở Khoa học và công nghệ) hằng năm, sơ kết và tổng kết.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua đạt được hiệu quả thiết thực, góp phần trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

4. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch này.

b) Chủ trì, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua để khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng báo cáo hằng năm, báo cáo tổng kết việc thực hiện phong trào thi đua trình Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết và tổng kết phong trào thi đua theo quy định.

5. Giao Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

c) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua của tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT);
- Lưu: VT, NC^D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Quốc Văn